

Số: /TB-SCT

Ninh Thuận, ngày tháng 3 năm 2024

THÔNG BÁO

V/v nộp hồ sơ đăng ký chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Phước Minh 3, xã Phước Minh, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận

Căn cứ Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BCT ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 1319/QĐ-TTg ngày 10/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Ninh Thuận thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (*Phụ lục IV Phương án phát triển các cụm công nghiệp tỉnh Ninh Thuận thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050*);

Căn cứ Quyết định số 187/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc ban hành Quy định tiêu chí lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Thông báo số 57/TB-VPUB ngày 11/3/2024 của Văn phòng UBND tỉnh Ninh Thuận về Kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trần Quốc Nam tại buổi làm việc nghe báo cáo tình hình quản lý, phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Sở Công Thương tỉnh Ninh Thuận thông báo mời các nhà đầu tư quan tâm nộp hồ sơ đăng ký làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Phước Minh 3, xã Phước Minh, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận với các thông tin như sau:

I. Thông tin sơ bộ dự án:

1. Tên dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Phước Minh 3, huyện Thuận Nam.

2. Địa điểm thực hiện dự án:

- Khu đất thuộc địa bàn xã Phước Minh, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận có vị trí tiếp giáp như sau:

+ Phía Đông giáp tuyến đường quy hoạch dự kiến (*đường nối từ Trung tâm hành chính huyện Thuận Nam đến Cảng tổng hợp Cà Ná*);

+ Phía Tây tiếp giáp Nhà máy điện mặt trời BIM 1;

+ Phía Nam giáp khu đất nông nghiệp;

+ Phía Bắc tiếp giáp Khu công nghiệp Phước Nam.

- Ranh giới khu đất được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm khép góc từ 1 đến 8, có tọa độ xác định (*theo Hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trục $108^{\circ}15'$, múi chiếu 3°*) theo bảng sau:

Tên điểm	X (m)	Y (m)	Tên điểm	X (m)	Y (m)
1	1265128,4	570789,9	5	1265097,2	571605,7
2	1265519,9	571031,0	6	1265075,4	571604,0
3	1265154,2	571626,2	7	1264520,7	571825,0
4	1265142,2	571632,2	8	1264469,5	571791,3

3. Mục tiêu đầu tư:

- Đầu tư xây dựng hoàn thiện hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp, chú trọng đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường cụm công nghiệp theo quy định; bảo đảm các điều kiện bảo vệ môi trường cho loại hình công nghiệp chế biến chế tạo, công nghiệp hỗ trợ,... theo tính chất ngành nghề hoạt động của cụm công nghiệp.

- Xây dựng, phát triển cụm công nghiệp đa ngành; thu hút dự án đầu tư ứng dụng công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường, sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên, đáp ứng các mục tiêu tăng trưởng xanh và kinh tế tuần hoàn, đảm bảo cân bằng giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường. Đồng thời, giải quyết công ăn việc làm cho người lao động và tăng thu ngân sách Nhà nước của địa phương, tạo động lực thúc đẩy phát triển vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4. Quy mô dự án:

- Diện tích đất của cụm công nghiệp: 45 ha.

- Quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống các công trình giao thông nội bộ, vỉa hè, cây xanh, cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải, chất thải

rắn, cấp điện, chiếu sáng công cộng, thông tin liên lạc nội bộ, nhà điều hành, bảo vệ và các công trình khác phục vụ hoạt động của cụm công nghiệp.

5. Ngành nghề hoạt động: Tập trung thu hút các ngành công nghiệp ít gây ảnh hưởng đến môi trường, phát triển các ngành công nghiệp chế biến chế tạo, trong đó ưu tiên: chế biến các sản phẩm từ nông, lâm, thủy sản; sản xuất lắp ráp cơ khí, điện tử, tin học; các nhà máy có công nghệ cao; công nghiệp hỗ trợ; vật liệu xây dựng; may mặc, giày da xuất khẩu; tiểu thủ công nghiệp, các ngành nghề truyền thống và các ngành nghề khác phù hợp với nhu cầu phát triển của địa phương.

6. Tổng vốn đầu tư của dự án dự kiến: 472.200.000.000 đồng.

Trong đó, bao gồm:

- Sơ bộ tổng mức đầu tư xây dựng công trình: 436.200.000.000 đồng¹.
- Sơ bộ chi phí bồi thường, hỗ trợ phục vụ giải phóng mặt bằng: 36.000.000.000 đồng².

Việc xác định tổng vốn đầu tư dự án có thể xem xét bổ sung các chi phí cần thiết theo yêu cầu riêng của dự án mà chưa được tính đến trong suất vốn đầu tư và phải được thực hiện theo các quy định, hướng dẫn hiện hành.

7. Thời gian, tiến độ thực hiện dự án: Không quá **36 tháng** kể từ ngày nhà đầu tư được công nhận làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

II. Tư cách hợp lệ của nhà đầu tư, tiêu chí và thang điểm đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp:

1. Yêu cầu tư cách hợp lệ của nhà đầu tư:

Nhà đầu tư độc lập hoặc từng thành viên trong liên danh có tư cách hợp lệ khi đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 3 của Quy định tiêu chí lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Quyết định số 187/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 của UBND tỉnh Ninh Thuận.

2. Tiêu chí và thang điểm đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp:

Tiêu chí đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận theo phương pháp chấm điểm với thang điểm 100 bao gồm nội dung các tiêu chí cơ bản như sau:

¹ Xác định trên cơ sở Suất vốn đầu tư công bố tại Quyết định số 510/QĐ-BXD ngày 19/05/2023 của Bộ Xây dựng về việc Công bố Suất vốn đầu tư công trình và giá xây dựng tổng hợp bộ phận kết cấu công trình năm 2022 (*vận dụng Suất vốn đầu tư công trình HTKT Khu công nghiệp có quy mô dưới 100 ha: 9.809 triệu đồng/ha; hệ số điều chỉnh vùng 3: 0,988*).

² Giá trị khái toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ phục vụ giải phóng mặt bằng bao gồm các khoản kinh phí bồi thường, hỗ trợ về đất, nhà, vật kiến trúc, cây trồng, hoa màu; Các khoản hỗ trợ; Chi phí tổ chức thực hiện.

a) Năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư: gồm 02 tiêu chí thành phần với điểm tối đa 30 điểm.

- Kinh nghiệm thực hiện dự án tương tự của nhà đầu tư (*điểm tối đa 15 điểm*).

- Năng lực, kinh nghiệm của đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý môi trường của nhà đầu tư (*điểm tối đa 15 điểm*).

b) Phương án tài chính đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp: gồm 02 tiêu chí thành phần với điểm tối đa 40 điểm.

- Xác định vốn đầu tư của dự án và có kế hoạch huy động, bố trí vốn phù hợp tiến độ đăng ký thực hiện dự án (*điểm tối đa 10 điểm*).

- Xác định cơ cấu nguồn vốn đầu tư (*điểm tối đa 30 điểm*).

c) Phương án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp: gồm 03 tiêu chí thành phần với điểm tối đa 15 điểm.

- Phương án đầu tư xây dựng hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp (*điểm tối đa 05 điểm*).

- Phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư (*điểm tối đa 05 điểm*).

- Tiến độ thực hiện dự án và khả năng huy động các nguồn lực để thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp (*điểm tối đa 05 điểm*).

d) Phương án quản lý, bảo vệ môi trường cụm công nghiệp: gồm 03 tiêu chí thành phần với điểm tối đa 15 điểm.

- Kế hoạch, tiến độ thu hút đầu tư, di dời các dự án, cơ sở sản xuất kinh doanh vào cụm công nghiệp và tỷ lệ lấp đầy cụm công nghiệp (*điểm tối đa 05 điểm*).

- Phương án quản lý môi trường (*điểm tối đa 05 điểm*).

- Phương án quản lý, khai thác cụm công nghiệp (*điểm tối đa 05 điểm*).

(Chi tiết theo Quy định tiêu chí ban hành kèm theo Quyết định số 187/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 của UBND tỉnh Ninh Thuận đính kèm)

III. Hướng dẫn hồ sơ đăng ký chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp:

1. Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật kèm theo Báo cáo đầu tư thành lập cụm công nghiệp và các văn bản, tài liệu khác có liên quan theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và hướng dẫn tại Thông tư số 28/2020/TT-BCT ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP.

- Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ và năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư;
- Các văn bản, tài liệu khác có liên quan.

2. Số lượng hồ sơ: 08 bộ (*trong đó ít nhất có 02 bộ hồ sơ gốc*), kèm theo thiết bị lưu trữ có chứa tệp tin (*file có định dạng MS Word, MS Excel, PDF, CAD, các định dạng ảnh; phông chữ thuộc bảng mã Unicode*) thể hiện chính xác, toàn vẹn nội dung của hồ sơ đăng ký.

3. Địa điểm nhận hồ sơ:

Hồ sơ đăng ký nộp tại Ủy ban nhân dân huyện Thuận Nam. Địa chỉ: Khu Trung tâm hành chính huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

4. Thời hạn nộp hồ sơ: Chậm nhất vào **ngày 15/4/2024** (*trong giờ hành chính*).

Trường hợp có vướng mắc cần làm rõ, nhà đầu tư có thể liên hệ trực tiếp với Phòng Quản lý công nghiệp - Sở Công Thương tỉnh Ninh Thuận qua số điện thoại 0259.3830705 để được hướng dẫn, hỗ trợ.

Sở Công Thương tỉnh Ninh Thuận thông báo rộng rãi để các nhà đầu tư quan tâm nộp hồ sơ đăng ký theo quy định; đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Thuận Nam phối hợp thông báo rộng rãi việc tiếp nhận hồ sơ thành lập cụm công nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương./.

Nơi nhận:

- Nhà đầu tư quan tâm;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Các Sở, ngành thuộc tỉnh;
- Trung tâm XTĐT TM&DL;
- Báo Ninh Thuận, Đài PTTH tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng chuyên môn, tổ chức thuộc Sở;
- Trang TTĐT Sở Công Thương;
- Lưu: VT, CN. NTT

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đạo Văn Rót